

## Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng trong tác phẩm *Thường thức chính trị*

TS. LÊ THỊ HẰNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Email: lehang1242003@yahoo.com

Nhận ngày 12 tháng 09 năm 2023; chấp nhận đăng tháng 07 năm 2024.

**Tóm tắt:** Bài viết tập trung phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng trong tác phẩm *Thường thức chính trị* trên các vấn đề về vị trí, vai trò, về tính chất, về tổ chức, hệ thống tổ chức của Đảng, về phương thức lãnh đạo của Đảng, về công tác xây dựng Đảng... Những quan điểm đó đã chứa đựng những giá trị vô cùng sâu sắc, là định hướng xây dựng Đảng; đồng thời là nền tảng lý luận đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận sứ mệnh của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Từ khóa:** Thường thức chính trị, Hồ Chí Minh, Đảng cầm quyền.

**Abstract:** This article focuses on analyzing Ho Chi Minh's thoughts on the Party in his work "Political common knowledge" regarding the Party's position and role, its nature, structure, organizational system, leadership methods, and the Party-building work, etc. These viewpoints contain extremely profound values, serving as a guide for Party-building, providing a theoretical foundation for countering distortions and arguments that deny the mission of the Communist Party of Vietnam.

**Keywords:** Political common knowledge, Ho Chi Minh, ruling Party.

### 1. Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng trong tác phẩm *Thường thức chính trị*

#### *Vai trò lãnh đạo của Đảng*

Ngay trong Mục 31 của tác phẩm, Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh đến vai trò và sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Người viết: "Có Đảng lãnh đạo, cách mạng và kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công". Nêu lên luận điểm, đồng thời, Người chứng minh tính đúng đắn dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, trước khi có Đảng lãnh đạo, những cuộc đấu tranh "tự phát" của nhân dân thất bại bởi không có mục đích rõ ràng, kế hoạch đầy đủ, tổ chức chắc chắn, lực lượng rời rạc. Đảng ra đời từ đòi hỏi tất yếu của cuộc đấu tranh gian khổ, phức tạp để giác ngộ

quần chúng, làm cho họ hiểu quy luật của xã hội, nhận rõ mục đích của đấu tranh, chỉ rõ con đường giải phóng, rèn luyện tinh thần kiên quyết đấu tranh; giúp quần chúng "nhận rõ tình hình, đường lối và định phương châm cho đúng", tổ chức quần chúng "thành một đội quân thật mạnh, để đánh đổ kẻ địch"<sup>(1)</sup>. Vai trò lãnh đạo của Đảng được khẳng định xuyên suốt trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam. Khi đã giành chính quyền vẫn cần sự lãnh đạo của Đảng, bởi "mưu mô đế quốc xâm lược vẫn còn" và thực hiện mục tiêu cao hơn là xây dựng kinh tế, quốc phòng, văn hóa, xã hội để đưa nhân dân lao động đến thắng lợi hoàn toàn.

Như vậy, vai trò lãnh đạo của Đảng đã được Hồ Chí Minh nhìn nhận như một tất yếu cho mọi thắng lợi của cách mạng. Với luận điểm ngắn gọn, súc tích, giàu tính thuyết phục chính từ thực tiễn và xu thế phát triển, Người đã làm sáng tỏ vị trí, vai trò quyết định của Đảng Cộng sản với cách

mạng Việt Nam. Những chỉ dẫn quý báu của Hồ Chí Minh về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng là đường hướng, phương châm khoa học, cách mạng để Đảng và nhân dân ta xây dựng Đảng trở thành Đảng cách mạng, chân chính, vững mạnh, xứng đáng là người chèo lái con thuyền cách mạng nước ta đi tới thành công.

### *Tính chất của Đảng*

“Đảng Lao động là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân và đại biểu cho lợi ích của cả dân tộc”<sup>(2)</sup>. Đây là sáng tạo nổi bật của Hồ Chí Minh khi vận dụng lý luận về Đảng Cộng sản của chủ nghĩa Mác - Lênin trong điều kiện cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng xã hội mới ở Việt Nam khi gắn hai yếu tố giai cấp - dân tộc trong mối liên hệ mật thiết, tương hỗ và thống nhất với nhau. Tính chất giai cấp của Đảng thể hiện rõ nét ở nền tảng tư tưởng, tổ chức và nguyên tắc sinh hoạt Đảng. Tư tưởng của Đảng là tư tưởng của giai cấp công nhân, kỷ luật rất nghiêm khắc, kiên quyết phục tùng sự lãnh đạo tập trung, chú trọng giáo dục đảng viên về lý luận cách mạng. “Đối với những đảng viên xuất thân là trí thức, tiểu tư sản, nông dân thì Đảng phải ra sức cải tạo tư tưởng khiến cho những đồng chí ấy thành những chiến sĩ của giai cấp công nhân”<sup>(3)</sup>. Là sản phẩm của sự “kết hợp phong trào cách mạng Việt Nam với chủ nghĩa Mác - Lênin”<sup>(4)</sup>, Đảng không chỉ đấu tranh cho lợi ích giai cấp, mà còn đấu tranh cho lợi ích của toàn dân, thực hiện mục tiêu chung của toàn dân tộc “chống đế quốc và phong kiến, để giải phóng dân tộc và thực hiện dân chủ mới. Ngày sau thì tiến đến chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản”<sup>(5)</sup>. Đảng viên dù ở các cấp chính quyền, ở trong lực lượng vũ trang, ở các xí nghiệp, các trường học, vùng nông thôn, đều liên hệ chặt chẽ với quần chúng như chân tay ruột thịt; đều “một lòng một chí phụng sự giai cấp và nhân dân”. Có như vậy, Đảng mới có niềm tin, sự thuyết phục mạnh mẽ với các tầng lớp nhân dân, tạo thành khối đoàn kết rộng lớn và chắc chắn, là cội nguồn sức mạnh to lớn và vô tận của Đảng, của sự nghiệp cách mạng. Vượt qua quan điểm về tuyệt đối hóa

vai trò của giai cấp, gắn trong khối toàn dân rộng lớn “Đảng của toàn dân” chứng tỏ tầm nhìn, sự nhạy bén đặc biệt của Chủ tịch Hồ Chí Minh và trên hết là tấm lòng yêu thương vô hạn với mọi tầng lớp nhân dân, để hướng tới xây dựng Đảng cách mạng chân chính, mạnh mẽ, sáng suốt phụng sự dân tộc, phụng sự lợi ích và vì hạnh phúc của mọi tầng lớp nhân dân

### *Về xây dựng Đảng*

Khẳng định sứ mệnh cao cả của Đảng, đồng thời Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ yêu cầu của một Đảng cách mạng chân chính: “Đảng phải thật mạnh mẽ, trong sạch, sáng suốt, thống nhất”<sup>(6)</sup>. “Cho nên, xây dựng Đảng là một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng của nhân dân ta”<sup>(7)</sup> và xây dựng Đảng, có ba mặt: tư tưởng, chính trị và tổ chức.

Nêu rõ vai trò của công tác “giáo dục tư tưởng và lãnh đạo tư tưởng là việc quan trọng nhất của Đảng, phải kiên quyết chống cái thói xem nhẹ tư tưởng”<sup>(8)</sup>, Người yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin để nâng cao trình độ lý luận, chính trị, phải chống lại thói xem nhẹ học tập lý luận. Vì “không học lý luận thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là “mù chính trị”, thậm chí hủ hóa, xa rời cách mạng”<sup>(9)</sup>. Ngoài ra, xuất phát từ thực tế trình độ lý luận của đội ngũ cán bộ, đảng viên còn nhiều hạn chế, “Nước ta đã lâu ở dưới chế độ thực dân và phong kiến, cho nên những tư tưởng bất chính có thể ảnh hưởng vào trong Đảng. Số đông đảng viên là nông dân và tiểu tư sản trí thức (điều đó tuy là tốt và hợp lý), cho nên cũng mang vào Đảng những tư tưởng “phi vô sản”<sup>(10)</sup>. Do đó, “Đảng cần phải giáo dục và yêu cầu đảng viên ra sức học tập lý luận, mở rộng tự phê bình và phê bình, đấu tranh với những tư tưởng “phi vô sản”<sup>(11)</sup>. Bản chất cách mạng và khoa học của Đảng trước hết thể hiện Đảng dựa trên nền tảng tư tưởng cách mạng và khoa học. Việc nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, mỗi đảng viên sẽ nâng cao trình độ lý luận của mình, sẽ có tư duy biện chứng để nhận thức đúng và giải quyết có hiệu quả những vấn đề thực

tiên đặt ra. Từ đó mới hướng dẫn “quần chúng hành động mới đúng đắn, mới phát triển được tài năng và lực lượng vô cùng tận của mình”<sup>(12)</sup>.

Xây dựng Đảng về chính trị, theo Hồ Chí Minh bao gồm: đường lối chính trị, tư duy chính trị, xây dựng và thực hiện nghị quyết, xây dựng và phát triển hệ tư tưởng chính trị, củng cố lập trường chính trị, nâng cao bản lĩnh chính trị... Trong đó, đường lối chính trị là một vấn đề cốt tử đối với sự tồn tại và phát triển của Đảng. “Đảng có Chính cương rõ rệt”. Đường lối xuyên suốt của Đảng là trong thời kỳ cách mạng giải phóng dân tộc thì “giai cấp công nhân lãnh đạo toàn dân chống đế quốc và phong kiến, để giải phóng dân tộc và thực hiện dân chủ mới. Ngày sau thì tiến đến chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản”<sup>(13)</sup>. Ngoài đường lối chung, Đảng phải đề ra khẩu hiệu chính trị đúng phù hợp với mỗi giai đoạn cách mạng, từng lĩnh vực cụ thể để động viên, lãnh đạo nhân dân đấu tranh. Thực hiện những khẩu hiệu này, tức là đẩy cách mạng tiến tới và giúp cho khẩu hiệu chung thực hiện. Ví dụ: “Đề đẩy mạnh kháng chiến kiến quốc, Đảng đề ra khẩu hiệu “Phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất”, “Thi đua sản xuất”, v.v.. Những khẩu hiệu ấy làm cho hàng triệu nhân dân lao động càng thêm hăng hái tham gia kháng chiến kiến quốc”<sup>(14)</sup>. Người nhấn mạnh: “Về đường lối chính trị, Đảng chống khuynh hướng “tả” và khuynh hướng “hữu”<sup>(15)</sup>. Đảng cần phải đứng trên lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin, để tổng kết những kinh nghiệm thực tiễn và trên cơ sở đó, hoạch định đường lối, phương châm, bước đi cụ thể phản ánh đúng quy luật khách quan, thích hợp với thực tiễn cách mạng nước ta. Trên cơ sở đó, tập hợp, tổ chức, động viên nhân dân thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ cách mạng để biến đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng thành hiện thực. Ngoài ra, thông qua xây dựng Đảng về chính trị làm cho mọi cán bộ, đảng viên tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tin tưởng vào con đường phát triển của cách mạng; kiên quyết đấu tranh chống các tư tưởng sai trái, nhận thức

lệch lạc.

Về tổ chức, Hồ Chí Minh chỉ rõ, “Đảng phải có kỷ luật rất nghiêm. Kiên quyết chống những hiện tượng phớt kỷ luật, phớt tổ chức. Đảng phải giữ vững chế độ dân chủ tập trung. Phải luôn luôn chỉnh đốn tổ chức, loại bỏ những phần tử xấu ra khỏi Đảng. Phải bồi dưỡng, lựa chọn và dùng cán bộ một cách đúng đắn”<sup>(16)</sup>. Đây chính là những vấn đề cơ bản, có ý nghĩa then chốt trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Bởi theo Người, sức mạnh của Đảng là sức mạnh của tổ chức, sức mạnh của hệ thống chính trị trong tổ chức từ Đảng, từ trung ương đến cơ sở, từ các cơ quan nhà nước và các tổ chức đoàn thể, quần chúng. Trong *Thường thức chính trị*, Người đã chỉ ra những nguyên tắc cơ bản của tổ chức và sinh hoạt Đảng. Đó là “toàn thể đảng viên phải giữ vững *kỷ luật* của Đảng, phải phục tùng sự lãnh đạo và chấp hành những nghị quyết của Đảng”<sup>(17)</sup>. Tính nghiêm minh kỷ luật Đảng đòi hỏi tất cả mọi tổ chức đảng, tất cả đảng viên đều phải bình đẳng trước Điều lệ Đảng, trước pháp luật của Nhà nước, trước mọi quyết định của Đảng. Việc đề cao kỷ luật Đảng đối với mỗi cán bộ đảng viên từ trên xuống dưới sẽ tăng thêm uy tín và sức mạnh của Đảng. Đảng thực hiện trên nguyên tắc *dân chủ tập trung*, nghĩa là thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, địa phương phục tùng Trung ương. Tập trung trên nền tảng dân chủ, dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung. Tập trung trên cơ sở dân chủ làm cho Đảng ta thống nhất ý chí cùng hành động trở thành một tổ chức chính trị tiên phong. “Tất cả đảng viên phải kiên quyết phục tùng sự lãnh đạo tập trung của Đảng. Trong Đảng không thể có những phần tử hèn nhất lung lay”<sup>(18)</sup>. Và “để nâng cao trình độ lý luận và chính trị thì mỗi đảng viên cần phải luôn luôn thực hành thật thà *tự phê bình và phê bình*”<sup>(19)</sup>. Mục đích của nguyên tắc này là chỉ ra khuyết điểm, sửa chữa khuyết điểm để cùng nhau tiến bộ. Người nhắc nhở, trong lúc thắng lợi, Đảng càng cần thấy rõ khuyết điểm của mình và điều đó chứng tỏ bản chất cách mạng chân chính của Đảng.

Ngoài ra, trong công tác xây dựng Đảng về tổ

chức, Người đặc biệt quan tâm tới xây dựng chi bộ. Theo Người, “chi bộ là đồn lũy của Đảng chiến đấu ở trong quần chúng”, “chi bộ là sợi dây chuyền để liên hệ Đảng với quần chúng”<sup>(20)</sup>. Bởi lẽ, đối với Đảng, chi bộ là tổ chức hạt nhân, quyết định chất lượng lãnh đạo của Đảng; là môi trường tu dưỡng, rèn luyện đồng thời là nơi giám sát đảng viên. Vậy nên, “các chi bộ mạnh tức là Đảng mạnh. Các chi ủy vững tức là chi bộ mạnh”.

Như vậy, xây dựng Đảng về tư tưởng, chính trị và tổ chức là ba mặt có mối liên hệ mật thiết, gắn bó với nhau cùng chung mục đích là làm cho Đảng trở thành bộ tham mưu sáng suốt lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Hồ Chí Minh khẳng định: “Một đảng có chủ nghĩa Mác - Lênin, có kỷ luật nghiêm khắc, thật thà tự phê bình và phê bình, liên hệ chặt chẽ với nhân dân; một đảng đúng đắn về tư tưởng, về chính trị, về tổ chức như Đảng Lao động Việt Nam, đó là đảm bảo chắc chắn cho kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công”<sup>(21)</sup>.

### **2. Đấu tranh phân bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận sứ mệnh của Đảng với cách mạng Việt Nam trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh**

Thông qua tư tưởng về Đảng Cộng sản được trình bày trong tác phẩm, Hồ Chí Minh đã góp phần làm phong phú học thuyết Mác - Lênin bằng những luận điểm mới về xây dựng Đảng trong điều kiện “Đảng cầm quyền”. Đối với Đảng ta, những quan điểm của Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản được đề cập trong tác phẩm *Thường thức chính trị* đã trở thành rường cột trong đường lối xây dựng Đảng. Lịch sử 94 năm qua đã cho thấy, trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, từ khi ra đời đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn phấn đấu rèn luyện để xứng đáng là đội tiên phong, đại biểu trung thành của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, của dân tộc Việt Nam.

Tuy nhiên, với âm mưu thâm độc nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ chế độ xã hội tốt đẹp của nhân dân ta, các thế lực thù địch phản động đang ra sức chống phá Đảng, Nhà nước và

chế độ chính trị với nhiều phương thức, thủ đoạn. Để phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, chúng đòi xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng cho rằng học thuyết về đấu tranh giai cấp, về sứ mệnh của giai cấp công nhân đã lỗi thời và đang kìm hãm sự phát triển của xã hội. Chúng bác bỏ cương lĩnh, đường lối, quan điểm và các nguyên tắc cơ bản về chính trị, tư tưởng và tổ chức hoạt động của Đảng; phê phán Đảng là độc tài, độc đoán, thủ tiêu dân chủ và động lực phát triển đất nước; đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, cổ súy, thúc đẩy cái gọi là giá trị tự do, dân chủ, nhân quyền, đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập kiểu phương Tây.

Trong tác phẩm *Thường thức chính trị*, Hồ Chí Minh khẳng định rất rõ về vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước và xã hội là tất yếu, khách quan. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Đây là một bước ngoặt lịch sử trọng đại, chấm dứt cuộc khủng hoảng kéo dài về tổ chức và đường lối của cách mạng Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, chứng tỏ rằng giai cấp vô sản nước ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng. Đảng là một tổ chức cách mạng có nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin.

Đối với Đảng Cộng sản, các nhà lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin nêu lên những tiêu chí và nội dung xây dựng Đảng toàn diện của Đảng kiểu mới để xứng đáng là đội tiên phong của giai cấp, đủ năng lực và phẩm chất thực hiện sứ mệnh cao cả của mình. Những yêu cầu và nội dung đó, được Hồ Chí Minh diễn giải dễ hiểu, vắn tắt nhưng khá đầy đủ trong các mục về Đảng Lao động Việt Nam. Hơn nữa, Người vận dụng sáng tạo trong điều kiện Việt Nam khi gắn kết hai yếu tố giai cấp - dân tộc trong mục tiêu chung, mà trước hết là giải phóng dân tộc khỏi ách áp bức ngoại xâm, giành những giá trị làm người cơ bản cho nhân dân Việt Nam. Và từ khi ra đời đến nay, về lý luận cũng như quá trình xây dựng, phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn kiên định tư tưởng, giữ

vững bản chất, tuân thủ nguyên tắc, phụng sự giai cấp, nhân dân và dân tộc, lãnh đạo dân tộc Việt Nam góp phần xứng đáng vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội. Điều này khác hẳn với luận điệu về Đảng độc tài, độc đoán, thù tiêu mọi quyền tự do, dân chủ, “Lệ thuộc ngoại bang Trung Cộng”, đảng của tham nhũng, không còn đủ khả năng để lãnh đạo dân tộc của các thế lực phản động, thù địch.

Trên phương diện thực tiễn, các thế lực thù địch cường điệu, khoét sâu vào một số hạn chế, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, nhất là một số hiện tượng, sự việc đơn lẻ, biến nó thành phổ biến, tất yếu của chế độ, rồi quy kết vào cái gọi là “lỗi hệ thống” - ám chỉ hệ thống chính trị do một đảng lãnh đạo. Hoặc cho rằng dẫu quá khứ có một số việc Đảng làm được, nhưng nay sang thời kỳ Đảng đã hết vai trò lịch sử, không còn đủ khả năng lãnh đạo đất nước.

Trong tác phẩm *Thường thức chính trị*, Hồ Chí Minh nêu rất rõ về vai trò lãnh đạo của Đảng không chỉ trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, mà cả trong tiến trình lâu dài của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Điều này xuất phát từ yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn, vì cách mạng là cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ mà bất cứ giai đoạn nào đều cần một tổ chức tiên phong lãnh đạo. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh ở Việt Nam, không có một lực lượng chính trị nào khác, ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam, có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín và khả năng lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Từ khi ra đời cho đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành các cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và giành được những thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do; thắng lợi trong các cuộc kháng chiến chống

xâm lược, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế, đưa cả nước bước vào thời kỳ đổi mới, đi lên chủ nghĩa xã hội. Trong những năm gần đây, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, đặc biệt là công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chuyển biến mạnh mẽ, quyết liệt, có bước đột phá và đạt nhiều kết quả rõ rệt.

Với những thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới đất nước, nhân dân, dân tộc Việt Nam có quyền tự hào về Đảng Cộng sản Việt Nam - người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành của nhân dân. Từ đó, chúng ta có thể khẳng định một cách có cơ sở khoa học, Đảng có đủ bản lĩnh, trí tuệ, khả năng lãnh đạo nhân dân Việt Nam không chỉ giành thắng lợi trong đấu tranh giành và giữ chính quyền trong chiến tranh giải phóng và chiến tranh giữ nước mà cả trong xây dựng phát triển kinh tế, xây dựng đất nước. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết “Vi Đảng lãnh đạo đúng, cho nên lòng tự tin và sức chiến đấu của nhân dân ta ngày càng cao và lực lượng cách mạng ngày càng to lớn”<sup>(22)</sup>.

### 3. Kết luận

Ra đời cách đây hơn 70 năm, nhưng đặt trong bối cảnh hiện nay, tác phẩm *Thường thức chính trị* vẫn còn vẹn nguyên giá trị cả về lý luận và thực tiễn. Với nội dung toàn diện, sâu sắc, tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng trong tác phẩm trở thành một bộ phận quan trọng trong toàn bộ di sản của Người; là nền tảng lý luận của công tác xây dựng Đảng; là định hướng để Đảng ta tiếp tục giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo, cầm quyền, Việc quán triệt và vận dụng sáng tạo những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong tác phẩm *Thường thức chính trị* là một vấn đề có ý nghĩa cấp thiết trong giai đoạn cách mạng mới./.

(1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17), (18), (19), (20), (21), (22) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, Hà Nội, T.8, tr.274, 275, 276, 276, 276, 274, 279, 279, 280, 280, 280, 277, 276, 278, 280, 280, 275, 276, 280, 288, 281, 281.